|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Tên Use-Case | Ý nghĩa/Ghi chú |
| 1 | Đăng nhập | Khi muốn dùng phần mềm thì Trưởng phòng kinh doanh, nhân viên quản lí kho và các nhân viên bán hàng phải có tên truy cập và mật khẩu riêng |
| 2 | Theo dõi kinh doanh | Quản lí theo dõi kinh doanh bằng cách: lập chương trình khuyến mãi, quy định giá cả,quản lí các hợp đồng mua bán, cung cấp hàng hóa. |
| 3 | Lập chứng từ | Quản lí lập đơn đặt hàng, phiếu đề nghị xuất hàng và lập hóa đơn xuất kho. |
| 4 | Lập báo cáo | Quản lí lập báo cáo bằng cách: báo cáo doanh thu ngày, báo cáo doanh thu tháng và báo cáo doanh thu quý. |
| 5 | Tính tiền cho khách | Nhân viên bán hàng tính tiền cho khác lập hóa đơn bán lẻ. |
| 6 | Báo cáo theo ngày | Nhân viên bán hàng báo cáo theo ngày |
| 7 | Nhập/xuất hàng | Thủ kho lập phiếu nhập/ xuất, lập biên bản trả hàng và lập phiếu yêu cầu nhập hàng. |
| 8 | Giám sát kho | Thủ kho giám sát số lượng nhập kho,xuất kho,tồn kho, lập bảng kiểm kê hàng hóa và đảm bảo chất lượng hàng hóa trong kho |
| 9 | Lập báo cáo | Thủ kho báo cáo kho theo tháng, theo quý va báo cáo theo yêu cầu. |